

TRIỂN KHAI LUẬT BẢO HIỂM XÃ HỘI NĂM 2014: CHỦ ĐỘNG VƯỢT THÁCH THỨC ĐỂ ĐẢM BẢO AN SINH XÃ HỘI

TS. BÙI SỸ LỢI

Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 có rất nhiều ưu việt so với Luật Bảo hiểm xã hội năm 2006. Những chính sách mới của Luật Bảo hiểm xã hội theo nhiều hướng tiếp cận nhằm gia tăng hơn nữa tỷ lệ số người tham gia bảo hiểm xã hội theo các loại hình bảo hiểm xã hội một cách ổn định và bền vững. Trong 125 Điều của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014, phần lớn các quy định này tác động trực tiếp đến các đối tượng tham gia. Trong đó, bổ sung đối tượng người làm việc theo hợp đồng lao động có thời hạn từ đủ 1 tháng đến dưới 3 tháng là đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc. Mở rộng và tạo điều kiện hơn nữa số người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện bằng việc: Không khống chế tuổi trần của người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện và có chính sách hỗ trợ người dân tham gia loại hình bảo hiểm xã hội này. Giảm dần việc rời bỏ hệ thống Bảo hiểm xã hội của người đã tham gia bằng quy định hạn chế người được hưởng bảo hiểm xã hội một lần với người không đủ điều kiện hưởng lương hưu (Khoản 1 Điều 60). Tuy nhiên, chỉ một thời gian ngắn sau khi Luật Bảo hiểm xã hội 2014 được ban hành đã vấp phải sự không đồng tình của hàng ngàn công

LTS: Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 sẽ có hiệu lực thi hành từ ngày 1-1-2016. Luật đã khắc phục cơ bản những hạn chế, bất cập về chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội trong thời gian qua, tiếp cận một cách đầy đủ hơn chính sách bảo hiểm xã hội của khu vực và thế giới trong quá trình hội nhập quốc tế nhằm tạo dựng một cơ chế tài chính, mạng lưới an sinh xã hội thiết yếu, bảo đảm cho người lao động, người dân có thể giải quyết, khắc phục những rủi ro trong cuộc sống về già. Tuy nhiên, trong điều kiện kinh tế nước ta còn nhiều khó khăn, mạng lưới an ninh xã hội còn mỏng manh, Nhà nước phải trợ cấp cho nhiều đối tượng, nhất là người già... thì triển khai thực hiện tốt Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 là một yêu cầu cấp thiết.

Bộ luật mang ý nghĩa tích cực và nhân văn

nhân các tỉnh phía Nam với Điều 60 của luật này vì áp dụng tại thời điểm hiện tại thì chưa phù hợp với điều kiện của nước ta cũng như chưa phù hợp với nguyện vọng của người lao động. Vì vậy, ngày 9-6 vừa qua, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về việc thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội một lần đối với người lao động sau một năm nghỉ việc. Như vậy, có thể khẳng định rằng, các quy định nêu trong Luật Bảo hiểm xã hội và Nghị quyết sửa đổi Điều 60 có ý nghĩa tích cực và nhân văn nhằm đáp ứng tốt quyền tham gia Bảo hiểm xã hội của mọi người lao động trong khu vực hưởng lương, đảm bảo tốt mức lương hưu khi người lao động đủ điều kiện nghỉ hưu và góp phần

cải thiện đáng kể tuổi thọ của quỹ hưu trí trong dài hạn.

Luật Bảo hiểm xã hội 2014 cũng đảm bảo tốt hơn quyền lợi của người thụ hưởng trên cơ sở giảm dần sự chênh lệch về mức hưởng Bảo hiểm xã hội giữa các đối tượng tham gia thuộc khu vực tư và khu vực nhà nước; giữa người lao động khu vực dân sự và lực lượng vũ trang theo hướng tiếp cận tiến dần tới sự công bằng về mức thụ hưởng cho mọi đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội theo một lộ trình phù hợp, đáp ứng đầy đủ nguyên tắc mức hưởng bảo hiểm xã hội trên cơ sở mức đóng và thời gian đóng bảo hiểm xã hội của người lao động. Nguyên tắc bình đẳng giới trong

các quy định của Luật Bảo hiểm xã hội được thể hiện khá rõ trong việc điều chỉnh để đảm bảo tốt hơn quyền thụ hưởng bảo hiểm xã hội trong chế độ thai sản kể cả lao động nam và nữ, cách tính mức hưởng lương hưu của người lao động nữ theo hướng giảm dần sự chênh lệch về mức hưởng giữa nam và nữ khi có cùng điều kiện tham gia như nhau.

Luật Bảo hiểm xã hội 2014 chú trọng cải thiện tốt hơn tính bền vững của Quỹ Bảo hiểm xã hội trong dài hạn với nhiều giải pháp khả thi theo lộ trình phù hợp, gia tăng độ bao phủ và độ tuân thủ người tham gia trong hệ thống bảo hiểm xã hội. Quán triệt nguyên tắc đóng - hưởng khi xây dựng các chế độ bảo hiểm xã hội. Tăng mức đóng bảo hiểm xã hội của người lao động và chủ sử dụng lao động so với trước bằng việc điều chỉnh tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội của người lao động ngoài khu vực công cũng như hình thức đầu tư quỹ bảo hiểm xã hội. Phân định một cách minh bạch và cụ thể hơn về quyền và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan tới bảo hiểm xã hội nhằm thực hiện có hiệu quả hoạt động hoạch định chính sách, tổ chức thực hiện, giám sát, thanh kiểm tra bảo hiểm xã hội nhằm bảo đảm quyền lợi tốt nhất đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội theo luật định...

Những thách thức không nhỏ

Mặc dù vậy, trong quá trình chuẩn bị triển khai Luật vào đời sống đã gặp không ít những

khó khăn. Nhận thức của người lao động, người sử dụng lao động chưa thực tự giác và chủ động, tính tuân thủ pháp luật chưa cao sẽ là một trong các thách thức lớn trước những quy định mới về tăng độ bao phủ và tính tuân thủ tham gia bảo hiểm xã hội. Thực tế cho thấy, số người tham gia Bảo hiểm xã hội trong những năm gần đây đều có tăng, tuy nhiên còn khá thấp so với tổng số đối tượng tiềm năng thuộc diện tham gia, tốc độ tăng chưa đáp ứng được yêu cầu, bình quân chỉ khoảng 5%. Tính đến hết năm 2014, tổng số người tham gia bảo hiểm xã hội là hơn 11,6 triệu người, tăng 5,34% so với năm 2013. Hiện nay, mức độ tuân thủ pháp luật trong việc đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc mới chỉ đạt khoảng 60%-70%; mức độ tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện còn rất nhỏ với tổng số đối tượng tham gia mới chỉ khoảng 175.000 người, chiếm 0,5%. Xảy ra hiện tượng thiếu trung thực trong kê khai, gian lận về số lượng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội theo luật định và đóng không đúng không đủ mức đóng theo quy định. Mặc dù Luật Bảo hiểm xã hội đã quy định một độ trễ tròn ba năm kể từ khi ban hành để thực thi, song đây vẫn là tồn tại đã kéo dài phổ biến ở khu vực ngoài nhà nước, các doanh nghiệp vừa và nhỏ mà từ lâu các cơ quan quản lý thiếu các công cụ quản lý, kiểm soát có hiệu quả.

Bên cạnh đó, hệ thống các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Bảo hiểm xã hội chỉ giới

hạn ở một số điều, khoản được giao trong luật, trong khi không ít điều nếu không được làm rõ sẽ tạo ra những khó khăn trong việc tổ chức triển khai thực hiện.

Yêu cầu về tính công khai, minh bạch trong cung cấp thông tin về các vấn đề liên quan tới việc quản lý đối tượng, giải quyết các chế độ thụ hưởng với người lao động, đơn giản về thủ tục hồ sơ và rút ngắn thời gian giải quyết tạo thuận lợi cao nhất với người lao động trong khi bộ máy tổ chức thực hiện còn không ít hạn chế, bất cập về năng lực cán bộ, sự gắn kết của hệ thống bộ máy Bảo hiểm xã hội từ trung ương tới địa phương và về hạ tầng cơ sở công nghệ thông tin để thực hiện các yêu cầu này.

Nguồn lực về tài chính và con người trong thực hiện một số chính sách, chế độ Bảo hiểm xã hội chưa được định lượng cụ thể để xác định rõ thời gian, mức được hỗ trợ cho người lao động tham gia loại hình bảo hiểm xã hội tự nguyện cũng là một thách thức cần được tính tới.

Với mục tiêu và định hướng nhân văn là đảm bảo an sinh xã hội cho người dân, Luật Bảo hiểm xã hội đã quy định tạo thuận lợi tốt cho người lao động tham gia loại hình bảo hiểm xã hội tự nguyện đặc biệt là người lao động trong khu vực nông thôn, lao động làm việc trong khu vực phi kết cấu. Theo đó, một số điều chỉnh thật sự có ý nghĩa, khi không khống chế tuổi trần của người tham gia; mức thu nhập tháng thấp nhất bằng mức chuẩn các hộ nghèo của

ở điều kiện
đặc biệt, trong
tình hình kinh
tế khó khăn
trên toàn thế
giới, việc xây
dựng và phát
triển kinh tế
xã hội là một
thách thức lớn
đối với các
quốc gia đang
phát triển. Việt
Nam là một
trong những
quốc gia đang
phát triển
nhanh chóng
và bền vững
trong khu vực
và trên thế
giới. Tuy nhiên,
việc xây dựng
và phát triển
kinh tế xã hội
vẫn còn nhiều
khó khăn, đặc
biệt là trong
lĩnh vực bảo
hiểm xã hội.
Bài viết này
trình bày một
số vấn đề liên
quan đến việc
xây dựng và
phát triển hệ
thống bảo
hiểm xã hội
ở Việt Nam.

khu vực nông thôn; có chính sách hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia; linh hoạt trong phương thức đóng. Như vậy, những khó khăn mà người lao động tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trước kia gặp phải đã cơ bản được tháo gỡ. Nếu không được nhà nước hỗ trợ một phần đóng trong những năm đầu tiên tham gia thì sẽ là khó khăn để có thể thu hút người lao động tham gia với quy mô mong muốn. Khoản 1 Điều 87 Luật Bảo hiểm xã hội đã quy định, căn cứ vào điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, khả năng ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ để quy định mức hỗ trợ, đối tượng hỗ trợ và thời điểm hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện. Vấn đề đặt ra thời điểm nào sẽ thực thi chính sách này để người lao động có thể tin rằng chính sách này là khả thi khi thực hiện.

Chủ động vượt thách thức

Chủ động vượt qua mọi thách thức, đưa Luật Bảo hiểm xã hội vào cuộc sống trên cơ sở tổ chức thực hiện một cách nghiêm túc và quyết tâm của Đảng, Nhà nước trong việc đảm bảo an sinh xã hội cho người dân. Trước hết cần tuyên truyền một cách sâu rộng những nội dung cơ bản nhất của Luật Bảo hiểm xã hội đối với các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức. Tập trung nâng cao nhận thức của các đối tượng chịu tác động trực tiếp của các quy định trong Luật. Các nội dung này nên được xác

định thống nhất với một sự chỉ đạo chung, nhất quán theo một kế hoạch tổng thể từ sự thống nhất của hai cơ quan là Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Khắc phục tính hình thức và dàn trải; đổi mới các hình thức tuyên truyền theo hướng thực chất. Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức đoàn thể như: Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ... trong hoạt động tuyên truyền pháp luật về bảo hiểm xã hội.

Cần đổi mới, hiện đại công tác quản lý, cơ chế quản lý, giám sát, thủ tục hồ sơ... áp dụng công nghệ thông tin vào các quy trình, thủ tục tham gia Bảo hiểm xã hội để doanh nghiệp, người dân, người lao động tiếp cận nhanh chóng, thuận tiện các dịch vụ này và giảm thời gian phải thực hiện các thủ tục, giao dịch. Đến năm 2012, sẽ phải hoàn thành việc xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu quản lý bảo hiểm xã hội trong phạm vi cả nước; ứng dụng phương thức giao dịch điện tử trong quá trình thực hiện các quy trình, thủ tục về bảo hiểm xã hội. Cung cấp thông tin định kỳ việc đóng bảo hiểm xã hội người lao động, thời hạn giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội đối với người lao động được rút ngắn, vấn đề đốc thu, thanh kiểm tra theo chức năng mà theo đó phải mang lại sự chuyển biến thực sự về tình trạng trốn, nợ đóng bảo hiểm

xã hội so với thời gian trước sẽ là một thách thức lớn đối với cơ quan này.

Cần bảo đảm đúng tiến độ trong việc thực hiện xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật theo quy định của Chính phủ với chất lượng cao, thuận tiện trong thực thi và khả thi trong áp dụng. Đây thực sự là một áp lực rất lớn đối với cơ quan soạn thảo giữa yêu cầu về nhiều mặt trong việc hướng dẫn nhiều quy định mới trong Luật và quỹ thời gian hạn hẹp để thực thi các hướng dẫn này ngay từ năm 2016 một cách thuận tiện nhất. Việc ban hành Nghị định về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành bảo hiểm hưu trí cần làm rõ một cách đầy đủ hơn giữa chế độ bảo hiểm hưu trí bổ sung với bảo hiểm hưu trí tự nguyện quy định trong Thông tư 115/2013/TT-BTC, ngày 20-8-2013.

Chủ động xác định nguồn lực tài chính hỗ trợ cho người lao động tham gia Bảo hiểm xã hội tự nguyện theo các phương án khác nhau để trình Chính phủ. Thời điểm, mức hỗ trợ, đối tượng nhận hỗ trợ và thời hạn hỗ trợ. Cơ quan tổ chức thực hiện xây dựng kế hoạch tổng thể về lộ trình gia tăng quy mô người lao động tham gia Bảo hiểm xã hội tự nguyện trên phạm vi cả nước cũng như từng địa phương góp phần thực hiện có kết quả mục tiêu tăng độ bao phủ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội đảm bảo an sinh xã hội cho người dân. □